

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp,
khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 04 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 105/TTr-SNV ngày 21 tháng 3 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Trưởng ấp, khu phố, Phó Trưởng ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 42/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về Ban hành Quy định về tổ chức, hoạt động của ấp, khu phố và công tác bầu cử Trưởng ấp, khu phố./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Ban TCTU (để phối hợp);
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ TP (để kiểm tra);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- TT Công báo tỉnh (02 bản);
- Báo Đồng khởi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- Các PCVP;
- Website tỉnh;
- Phòng Tiếp dân (niêm yết);
- Phòng NC: TH, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2013/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn thực hiện về tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố; Công tác bầu cử Trưởng ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Ấp, khu phố

1. Ấp được tổ chức ở xã. Dưới xã là ấp.
2. Khu phố được tổ chức ở phường, thị trấn. Dưới phường, thị trấn là khu phố.
3. Ấp, khu phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của ấp, khu phố

1. Ấp, khu phố chịu sự quản lý nhà nước trực tiếp của chính quyền cấp xã. Hoạt động của ấp, khu phố phải tuân thủ pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã và sự hướng dẫn, triển khai công tác của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.
2. Không chia tách các ấp, khu phố đang hoạt động ổn định để thành lập ấp mới, khu phố mới.
3. Khuyến khích việc sáp nhập ấp, khu phố để thành lập ấp mới, khu phố mới nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của ấp, khu phố.
4. Các ấp, khu phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch dân dân, tái định cư hoặc điều chỉnh địa giới hành chính được cấp có

thẩm quyền phê duyệt hoặc do việc di dân đã hình thành các cụm dân cư mới ở vùng núi cao, vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, nơi có địa hình chia cắt, địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, đòi hỏi phải thành lập ấp, khu phố mới thì điều kiện thành lập ấp, khu phố mới có thể thấp hơn các quy định tại Điều 7 Quy chế này.

5. Trường hợp không thành lập ấp mới, khu phố mới theo quy định tại Khoản 4 Điều này thì ghép các cụm dân cư hình thành mới vào ấp, khu phố hiện có cho phù hợp, bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã và các hoạt động của ấp, khu phố, của cụm dân cư.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP, KHU PHỐ

Điều 4. Tổ chức của ấp, khu phố

1. Mỗi ấp, khu phố có 01 Trưởng ấp, khu phố và 01 Phó Trưởng ấp, khu phố (bố trí kiêm nhiệm).

2. Trưởng ấp, khu phố do nhân dân trực tiếp bầu thông qua cử tri là đại diện hộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định công nhận; là người đại diện cho nhân dân và đại diện cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện một số nhiệm vụ hành chính tại ấp, khu phố. Trưởng ấp, khu phố chịu sự lãnh đạo của Chi ủy, Chi bộ ấp, khu phố và Đảng ủy cấp xã, chịu sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp với Ban Công tác Mặt trận, các đoàn thể, các Hội và Tổ nhân dân tự quản ở ấp, khu phố trong quá trình triển khai công tác.

3. Phó Trưởng ấp, khu phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định trên cơ sở đề nghị của Trưởng ấp, khu phố sau khi trao đổi thống nhất với Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố và Chi ủy Chi bộ.

4. Phó Trưởng ấp, khu phố có trách nhiệm hỗ trợ Trưởng ấp, khu phố trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, khu phố và Phó Trưởng ấp, khu phố

Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, khu phố và Phó Trưởng ấp, khu phố là hai năm rưỡi. Trường hợp thành lập ấp, khu phố mới hoặc khuyết Trưởng ấp, khu phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định Trưởng ấp, khu phố lâm thời hoạt động cho đến khi cử tri đại diện hộ gia đình bầu được Trưởng ấp, khu phố.

Điều 6. Chế độ, chính sách đối với Trưởng ấp, khu phố, Phó Trưởng ấp, khu phố

1. Trưởng ấp, khu phố là những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố; được hưởng phụ cấp hàng tháng, mức phụ cấp do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng ấp, khu phố và Phó Trưởng ấp, khu phố được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết; nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều kiện thành lập ấp, khu phố mới

Việc thành lập ấp, khu phố mới phải đảm bảo các điều kiện sau:

1. Qui mô số hộ gia đình

a) Đối với ấp: Phải có từ 200 hộ gia đình trở lên;

b) Đối với khu phố: Phải có từ 250 hộ gia đình trở lên.

Trường hợp thành lập phường, thị trấn từ xã thì chuyển các ấp hiện có của xã thành khu phố thuộc phường, thị trấn.

2. Các điều kiện khác

Ấp, khu phố phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định cuộc sống của người dân. Riêng đối với ấp phải đảm bảo diện tích đất ở và đất sản xuất bình quân của mỗi hộ gia đình ít nhất bằng mức bình quân chung của xã.

Điều 8. Quy trình và hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới

1. Căn cứ điều kiện thành lập ấp, khu phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) lập Tờ trình xin chủ trương thành lập ấp, khu phố mới gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương thành lập ấp, khu phố mới và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập ấp, khu phố mới theo các nội dung chủ yếu sau:

a) Sự cần thiết thành lập ấp, khu phố mới;

b) Tên gọi của ấp, khu phố mới;

c) Vị trí địa lý, ranh giới ấp, khu phố mới (có sơ đồ);

d) Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của ấp, khu phố mới;

đ) Diện tích tự nhiên của ấp, khu phố mới (đối với ấp phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất, đơn vị tính là ha);

e) Các điều kiện khác quy định tại khoản 2, điều 7 quy định này;

g) Đề xuất, kiến nghị.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập ấp, khu phố mới về Đề án thành lập ấp, khu phố mới; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

3. Đề án thành lập ấp, khu phố mới nếu được trên 50% cử tri hoặc cử tri đại diện hộ khu vực thành lập ấp, khu phố mới đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua.

4. Trong thời hạn mười ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Trong thời hạn mười lăm ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (kèm hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi Sở Nội vụ để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Sau khi thẩm định, Sở Nội vụ hoàn chỉnh hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới để trình Ủy ban nhân dân tỉnh gồm:

- a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Đề án thành lập ấp, khu phố mới;
- c) Biên bản lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình;
- d) Sơ đồ ấp, khu phố (bản đồ hiện trạng và bản đồ ấp, khu phố mới);
- đ) Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp xã;
- e) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã;
- g) Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ.

7. Căn cứ hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết thành lập ấp, khu phố mới. Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập ấp, khu phố mới.

Điều 9. Hoạt động của cộng đồng dân cư ấp, khu phố

1. Cộng đồng dân cư ấp, khu phố bàn và biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định những nội dung theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; bàn và quyết định trực tiếp việc thực hiện các công việc tự quản không trái với quy định của pháp luật trong việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại, phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở

hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng, xóa đói, giảm nghèo; thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; những công việc do cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai đối với ấp, khu phố; thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước; bảo đảm đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương; xây dựng, giữ vững và phát huy danh hiệu “Ấp văn hóa”, “Khu phố văn hóa”; phòng chống các tệ nạn xã hội và xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của ấp, khu phố; tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

3. Thực hiện sự lãnh đạo của chi bộ ấp, khu phố hoặc Đảng ủy cấp xã, củng cố và duy trì hoạt động có hiệu quả của các tổ chức tự quản khác của ấp, khu phố theo quy định của pháp luật.

4. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố và Phó Trưởng ấp, khu phố. Bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

5. Các nội dung hoạt động của ấp, khu phố theo quy định tại Điều này được thực hiện thông qua hội nghị của ấp, khu phố.

Điều 10. Hoạt động của ấp, khu phố

Ấp, khu phố được tổ chức hội nghị 2 lần/năm (giữa năm và cuối năm), khi cần có thể họp bất thường. Thành phần hội nghị là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ. Hội nghị do Trưởng ấp, khu phố triệu tập và chủ trì nhằm thực hiện các nội dung: sơ, tổng kết nghị quyết đã đề ra, các hoạt động lớn ở ấp, khu phố, đánh giá, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của ấp, khu phố trong thời gian tới. Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất quá nửa tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ tham dự. Nghị quyết của ấp, khu phố chỉ có giá trị khi được trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ trong ấp, khu phố dự họp biểu quyết tán thành và không trái pháp luật.

Chương III BẦU CỬ TRƯỞNG ẤP, KHU PHỐ

Điều 11. Nguyên tắc bầu cử Trưởng ấp, khu phố

Cử tri là đại diện hộ, không phân biệt nam, nữ, thành phần, dân tộc, tôn giáo, không bị Tòa án tước quyền bầu cử, từ đủ 18 tuổi trở lên, được quyền đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử Trưởng ấp, khu phố theo nguyên tắc: Bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Số người ứng cử Trưởng ấp, khu phố phải nhiều hơn số Trưởng ấp, khu phố được bầu.

Điều 12. Tiêu chuẩn Trưởng ấp, khu phố

Trưởng ấp, khu phố có tiêu chuẩn như sau:

1. Là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở ấp, khu phố.
2. Có đủ 21 tuổi trở lên.
3. Có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác.
4. Có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm.
5. Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các quy định của địa phương.

6. Có trình độ học vấn tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên; có năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

Điều 13. Công bố ngày bầu cử Trưởng ấp, khu phố

Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công bố ngày bầu cử Trưởng ấp, khu phố. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì và phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử.

Điều 14. Công tác chuẩn bị hội nghị bầu cử Trưởng ấp, khu phố

1. Chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử, Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức hội nghị Ban công tác Mặt trận dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng ấp, khu phố; báo cáo với Chi ủy Chi bộ ấp, khu phố để thống nhất danh sách người ra ứng cử chính thức (3 người). Tại Hội nghị này dự kiến 2 người chính thức và 01 người dự phòng.

2. Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập Tổ bầu cử (số lượng từ 5 đến 7 thành viên, Tổ trưởng là Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khu phố; thư ký, các thành viên khác là đại diện một số tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện cử tri ấp, khu phố); quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử. Các quyết định này phải được thông báo đến nhân dân ở ấp, khu phố chậm nhất là 07 ngày trước ngày bầu cử.

Điều 15. Bầu cử Trưởng ấp, khu phố

1. Tổ trưởng tổ bầu cử chủ trì hội nghị bầu cử Trưởng ấp, khu phố.

Hội nghị bầu Trưởng ấp, khu phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự.

2. Việc bầu cử Trưởng ấp, khu phố thực hiện theo trình tự sau:

a) Tổ trưởng tổ bầu cử đọc quyết định công bố ngày tổ chức bầu cử; quyết định thành lập Tổ bầu cử; nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử;

c) Tổ trưởng tổ bầu cử nêu tiêu chuẩn của Trưởng ấp, khu phố;

d) Đại diện Ban công tác Mặt trận ấp, khu phố giới thiệu danh sách những người ra ứng cử Trưởng ấp, khu phố do Ban công tác Mặt trận ấp, khu phố đề cử và Chi ủy Chi bộ ấp, khu phố đã thống nhất;

đ) Tổ trưởng tổ bầu cử đọc lời khai mạc bầu cử;

e) Tiến hành bầu Trưởng ấp, khu phố;

- Việc bầu cử được tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín;

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm phiếu tại nơi bỏ phiếu ngay sau khi kết thúc cuộc bỏ phiếu; mời đại diện cử tri không phải là người ứng cử có mặt tại đó chứng kiến việc kiểm phiếu.

Kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ: Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của ấp, khu phố; số cử tri đại diện hộ tham gia bỏ phiếu; số phiếu phát ra; số phiếu thu vào; số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; số phiếu và tỷ lệ bầu cho mỗi người ứng cử so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình toàn ấp, khu phố.

Người trúng cử Trưởng ấp, khu phố là người đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố.

Biên bản kiểm phiếu lập thành 03 bản, có chữ ký của các thành viên Tổ bầu cử.

g) Tổ trưởng tổ bầu cử lập báo cáo kết quả bầu Trưởng ấp, khu phố, kèm theo Biên bản kiểm phiếu gửi ngay đến Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

3. Trường hợp kết quả bầu cử không có người nào đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố thì tiến hành bầu cử lại. Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày, kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

Nếu tổ chức bầu lần thứ hai mà vẫn không bầu được Trưởng ấp, khu phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chỉ định Trưởng ấp, khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, khu phố mới. Trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chỉ định Trưởng ấp, khu phố lâm thời, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tổ chức bầu Trưởng ấp, khu phố mới.

Điều 16. Việc công nhận kết quả bầu cử

Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả của Tổ trưởng tổ bầu cử mà không có văn bản khiếu nại về kết quả bầu cử thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử Trưởng ấp, khu phố hoặc quyết định bầu cử lại; trường hợp không ra quyết

định công nhận hoặc quyết định bầu cử lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do với Tổ bầu cử.

Trường ấp, khu phố chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc quyết định chỉ định Trường ấp, khu phố.

Điều 17. Quy trình miễn nhiệm, bãi nhiệm Trường ấp, khu phố

Thực hiện theo Điều 10, Điều 11 của Hướng dẫn ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định chỉ định Trường ấp, khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu Trường ấp, khu phố nhiệm kỳ tiếp theo.

Chương IV

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG ẤP, KHU PHỐ VÀ PHÓ TRƯỞNG ẤP, KHU PHỐ

Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trường ấp, khu phố

1. Nhiệm vụ

- a) Bảo đảm các hoạt động của ấp, khu phố theo quy định;
- b) Triệu tập và chủ trì hội nghị ấp, khu phố;
- c) Triển khai thực hiện những nội dung do cộng đồng dân cư của ấp, khu phố bàn và quyết định trực tiếp; tổ chức nhân dân trong ấp, khu phố thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nhiệm vụ do cấp trên giao;
- d) Vận động và tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; tổ chức xây dựng và thực hiện quy chế, quy ước, hương ước của ấp, khu phố không trái với quy định của pháp luật; tổ chức và vận động nhân dân phát triển kinh tế, văn hoá theo quy định của pháp luật;
- đ) Phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của ấp, khu phố, tổ chức nhân dân tham gia thực hiện cuộc vận động “Xây dựng Nông thôn mới, Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, phong trào “Dân vận khéo” và các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động;
- e) Tổ chức vận động nhân dân giữ gìn an ninh, trật tự và an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong ấp, khu phố, không để xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã những hành vi vi phạm pháp luật trong ấp, khu phố;
- g) Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong ấp, khu phố; lập biên

bản về những vấn đề đã được nhân dân của ấp, khu phố bàn và quyết định trực tiếp, bàn và biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

h) Phối hợp với Trường ban công tác Mặt trận và trường các tổ chức chính trị - xã hội của ấp, khu phố trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội trong cộng đồng dân cư; đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức tự quản của ấp, khu phố như: Tổ hòa giải, Tổ an ninh nhân dân, Tổ nhân dân tự quản và các tổ chức tự quản khác theo quy định của pháp luật;

i) Hằng tháng báo cáo kết quả công tác với Ủy ban nhân dân cấp xã; sáu tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo công tác trước hội nghị ấp, khu phố (có thể áp dụng thông qua hình thức tổ nhân dân tự quản).

2. Quyền hạn

a) Được ký hợp đồng về dịch vụ phục vụ sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng và công trình phúc lợi công cộng do ấp, khu phố đầu tư đã được Hội nghị ấp, khu phố thông qua;

b) Trường ấp, khu phố giới thiệu nhân sự từ một trong hai chức danh công an hoặc quân sự ấp, khu phố để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét chỉ định giữ nhiệm vụ Phó Trường ấp, khu phố theo quy định; phân công nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết công việc cho Phó Trường ấp, khu phố; được cấp trên mời dự họp về các vấn đề liên quan;

c) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do cấp trên giao và các nhiệm vụ khác tại cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật;

d) Hằng tháng dự họp giao ban với Ủy ban nhân dân cấp xã để phản ánh tình hình ở ấp, khu phố và tiếp thu những chủ trương, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp xã để triển khai thực hiện.

Điều 19. Tiêu chuẩn Phó Trường ấp, khu phố

Phó Trường ấp, khu phố do Trường ấp, khu phố giới thiệu nhân sự từ một trong hai chức danh công an hoặc quân sự ấp, khu phố.

Điều 20. Chỉ định Phó Trường ấp, khu phố

1. Trường ấp, khu phố sau khi thống nhất với Chi ủy Chi bộ, Trường ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố; Trường ấp, khu phố giới thiệu nhân sự từ một trong hai chức danh công an hoặc quân sự ấp, khu phố giữ nhiệm vụ Phó Trường ấp, khu phố để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

2. Sau khi trao đổi thống nhất với Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định chỉ định Phó Trường ấp, khu phố.

Điều 21. Phân công nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trường ấp, khu phố

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trường ấp, khu phố; Thay thế Trường ấp, khu phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền khi Trường ấp, khu phố đi vắng.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, triển khai thực hiện Quy định này và phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn quy trình bầu cử Trưởng ấp, khu phố theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 04 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn và cấp phát kinh phí để tổ chức bầu cử Trưởng ấp, khu phố.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các đoàn thể, các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp xã tổ chức thực hiện quy định này.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Trưởng ấp, khu phố trên địa bàn theo quy định này.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Cao Văn Trọng